

## Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright Học kỳ Hè - 2014

### Đề cương Quản lý Công

#### Nhóm giảng dạy

Giảng viên: Nguyễn Hữu Lam Email: [lam@ueh.edu.vn](mailto:lam@ueh.edu.vn)  
Trợ giảng: Bùi Huy Bình Email: [binhbuiuk@gmail.com](mailto:binhbuiuk@gmail.com)

Giờ lên lớp: Thứ Ba 8:30AM – 11:45AM  
Thứ Năm 8:30AM – 11:45AM

#### Giờ tiếp học viên:

	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu
Nguyễn Hữu Lam			15:30-17:00		15:30-17:00
Bùi Huy Bình		16:00-17:30		16:00-17:30	

#### Tổng quan

Từ những năm 1980 các quốc gia trên thế giới đã tiến hành đổi mới quản lý khu vực công, hướng vào việc xây dựng và phát triển một khu vực công năng động hơn, trách nhiệm hơn, có hiệu quả và hiệu suất cao hơn *nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức công*. Trào lưu này đã bùng nổ trên thế giới vào những năm 1990, đã có nhiều bài học tốt từ quá trình đổi mới quản lý khu vực công từ các quốc gia khác nhau trên thế giới. Những bài học này đã được nghiên cứu và áp dụng thành công trong việc đổi mới quản lý khu vực công ở nhiều quốc gia trên thế giới và đang được áp dụng vào việc đổi mới quản lý khu vực công tại Việt nam (cải cách hành chính).

Môn học Quản lý Công tập trung thảo luận những khái niệm, các quá trình và các công cụ chủ yếu trong Quản lý Khu vực Công, đặc biệt chú trọng đến những chủ đề thực tiễn trong việc quản lý chiến lược các tổ chức trong khu vực công, phát triển kỹ năng quản lý hiện đại, và những chủ đề mới trong việc hoàn thiện quản lý khu vực công trên thế giới và ở Việt Nam hiện nay. Cụ thể, môn học này phát triển những kiến thức, công cụ, và kinh nghiệm tốt trên thế giới nhằm giúp nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức công thông qua (1) hoạch định chiến lược phát triển của tổ chức (xác định các tầm nhìn, sứ mạng, các mục tiêu, các chiến lược phát triển, và các kế hoạch hành động của tổ chức công); (2) thực hiện chiến lược (quản lý việc thực hiện dựa trên kết quả và các quá trình hoàn thiện liên tục...)

Các buổi thảo luận tình huống sẽ tập trung vào thảo luận những khái niệm chủ yếu trong quản lý công mới, những vấn đề quan trọng mà các nhà quản lý khu vực công đang phải đối mặt, và phát triển những công cụ và những kỹ năng quan trọng để giải quyết những vấn đề nan giải đang đặt ra cho việc quản lý khu vực công. Những chủ đề bao gồm quản lý chiến lược khu vực công, tạo ra giá trị công, sự quan liêu, cơ cấu và hệ thống tổ chức, và quản lý việc thực hiện trong các tổ chức công. Thông qua thảo luận tình huống trên lớp, học viên sẽ phát triển sự hiểu biết những

khái niệm và những chủ đề cốt lõi, nhận biết những cơ hội và thách thức trong quản lý công, từ đó phát triển các chiến lược để hoàn thiện việc quản lý các tổ chức khu vực công qua đó nâng cao hiệu quả và hiệu suất của khu vực công. Học viên cũng sẽ phát triển những kỹ năng cần thiết, quan trọng cho sự thành công của nhà quản lý khu vực công như thuyết trình, làm việc đồng đội, đàm phán, và tư duy cẩn trọng.

### Mục tiêu của môn học:

Kết thúc môn học này, học viên sẽ có khả năng tốt hơn để:

- Thảo luận về những khái niệm chủ yếu và các quá trình quản lý công mới
- Nhận biết những cơ hội và thách thức của quản lý công mới
- Xây dựng chiến lược cho tổ chức khu vực công
- Triển khai và thực hiện chiến lược đã đề ra
- Phát triển những chiến lược để trở thành những nhà quản lý công hiệu quả
- Phát triển những kỹ thuật, phương pháp, và kỹ năng cần thiết nhằm thực hiện thành công những chiến lược này để tạo ra giá trị công

### Các yêu cầu đối với môn học:

Việc học tập và thảo luận tình huống hiệu quả không chỉ tuỳ thuộc vào việc đọc các bài đọc của học viên mà còn tuỳ thuộc vào việc phân tích tình huống và tài liệu, và đến lớp sẵn sàng phân tích những vấn đề của tình huống với một giải pháp thích hợp. Những khái niệm, mô hình quan trọng sẽ được thảo luận trên lớp. Tuy nhiên, do thời gian bị hạn chế, việc thảo luận trên lớp có thể không bao quát hết tất cả các tài liệu. Vì vậy, **học viên phải chuẩn bị cho mỗi buổi học bằng cách đọc tất cả những bài đọc bắt buộc**. Từ các bài đọc này, học viên phải **liên hệ với tình huống được thảo luận, sử dụng các khái niệm để phân tích các tình huống và từ đó liên hệ với những thực tiễn ở Việt nam** (đặc biệt là tổ chức mà mình đang công tác và những vấn đề thời sự nóng bỏng đang xảy ra) để thấy những cơ hội, thách thức, những điểm mạnh và những điểm yếu trong các tổ chức công, từ đó đề xuất những cải tiến, hoàn thiện, và đổi mới phù hợp. Việc đọc và thảo luận các chủ đề không những giúp học viên **hiểu biết các chủ đề, các khái niệm, các quá trình, và các kỹ thuật cốt yếu** trong quản lý công mà còn giúp **phát triển các năng lực phân tích, tổng hợp, truyền đạt, và tương tác qua lại giữa các cá nhân**.

Mỗi người học tốt nhất khi họ tích cực và gắn bó với việc học tập. Tích cực tham gia là phần cốt yếu với việc học tập từ học phần này. Học viên càng tích cực tham gia vào quá trình học tập bao nhiêu thì sẽ học và phát triển được những kỹ năng cho riêng mình bấy nhiêu. Việc tích cực tham gia không phải là chỉ có mặt trên lớp, và lâu lâu mới phát biểu hoặc phát biểu cho có mà là **chuẩn bị thật tốt cho từng buổi học, lắng nghe một cách kỹ lưỡng, hỏi và phát biểu một cách chính xác, sâu sắc mà những hoạt động này giúp tất cả các thành viên học tập tốt**. Vì vậy, **học viên phải chủ động, tích cực tham gia vào tất cả các hoạt động học tập trên lớp cũng như ngoài lớp học**. Việc tham gia tích cực vào việc học tập còn đòi hỏi việc không làm bài tập của các môn học khác trong giờ học, không sử dụng máy tính và các phương tiện thông tin trong lớp học cho những hoạt động mà nó không phục vụ cho việc học tập trên lớp như kiểm tra email, lướt web, facebook, Twitter,... Tất cả những hoạt động không liên quan đến bài học là không phù hợp và phải được loại trừ.

Các yêu cầu đối với môn học bao gồm việc chuẩn bị cho lớp học và những báo cáo tóm tắt cho những bài đọc và tình huống, tham gia lớp học, một bài tập nhóm và một dự án cuối cùng. Sẽ không có kỳ thi cuối kỳ. Việc chấm điểm như sau:

1. Bài chuẩn bị cho tình huống được thảo luận trên lớp và bài viết tóm tắt các bài đọc hàng tuần: 40%
2. Thuyết trình và báo cáo nhóm: 40%
3. Tham gia thảo luận: 20%

**1. Bài chuẩn bị cho tình huống được thảo luận trên lớp và bài viết tóm tắt các bài đọc hàng tuần, 40% tổng số điểm**

**Trước mỗi buổi học, học viên phải nộp một bài viết một trang đánh máy về những nội dung chính yếu của tình huống sẽ được thảo luận trên lớp vào buổi đó.**

Hàng tuần học viên phải nộp một bài viết ba trang đánh máy thảo luận về những chủ đề cốt yếu được thảo luận trong tuần đó được đề cập trong những bài đọc bắt buộc. **Những bài viết này không phải là một bài tóm tắt các bài đọc bắt buộc**, mà là những nỗ lực tổng hợp những khái niệm, ý tưởng, kinh nghiệm thành công có thể và nên áp dụng để hoàn thiện việc quản lý công ở Việt Nam. Những câu hỏi tập trung sẽ được đưa ra cho bài tóm tắt các bài đọc hàng tuần. **Bài tóm tắt các bài đọc hàng tuần sẽ được nộp trước giờ học vào mỗi sáng thứ Ba.**

**2. Thuyết trình và báo cáo nhóm, 40% tổng số điểm**

Qua những bài đọc, và thảo luận trên lớp, **học viên phải áp dụng những khái niệm và ý tưởng đã học vào một dự án nhóm: Xây dựng chiến lược và kế hoạch thực hiện chiến lược cho một tổ chức công**. Học viên sẽ được chia thành những nhóm nhỏ và sẽ chọn một tổ chức công, trên cơ sở đó, học viên sử dụng những khái niệm được phát triển trong suốt môn học để từ đó hình thành nên một chiến lược phát triển cho một tổ chức công và kế hoạch thực hiện chiến lược đó. Dự án nhóm này cho phép học viên áp dụng những khái niệm, ý tưởng, và các công cụ đã học được từ môn học vào một tổ chức công cụ thể và những chính sách của nó. Qua dự án nhóm, bên cạnh việc thấu hiểu các khái niệm, chiến lược, và công cụ quan trọng trong quản lý khu vực công, học viên cũng sẽ phát triển kỹ năng phân tích, tổng hợp, làm việc đồng đội, kỹ năng trình bày học được trong suốt khóa học.

- Ngày 10 tháng 07 năm 2014, các nhóm học viên sẽ được yêu cầu báo cáo về việc chọn đề tài và phân công trách nhiệm.
- Buổi thuyết trình cuối cùng sẽ vào ngày 01/08 năm 2014.
- Báo cáo cuối cùng nộp vào ngày 08 tháng 08 năm 2014.

Nhóm giảng dạy cũng sẽ có mặt trong giờ tiếp học viên để tư vấn và hỗ trợ cho quá trình thực hiện dự án nhóm.

**3. Chuẩn bị và tham gia thảo luận ở lớp, 20% tổng số điểm.**

Học phần này được tiếp cận theo phương pháp học tập và giảng dạy bằng tình huống. Với tiếp cận này, học viên sẽ được phát triển rất nhiều các năng lực quan trọng của nhà quản lý công hiện đại: *phân tích, tổng hợp, giải quyết vấn đề, ra quyết định, truyền đạt, làm việc đồng đội,...* Tuy nhiên, **việc phát triển những năng lực này phụ thuộc rất lớn vào việc tham gia tự giác, tích cực, và rất sâu của người học trong quá trình học tập**. Học viên càng tích cực, nhiệt tình tham gia vào quá trình học tập bao nhiêu thì sẽ học được và phát triển những năng lực quan trọng này cho riêng mình bấy nhiêu. Thé nén, **yêu cầu học viên chuẩn bị kỹ lưỡng trước khi lên lớp, tích cực, chủ động tham gia thảo luận tình huống trong mỗi buổi học**.

## Lịch học, Nội dung và Bài đọc

<b>Buổi 1 01/07</b>	<p><b>Giới thiệu môn học và tổ chức quá trình học tập</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Mong đợi với môn học</li> <li>Giới thiệu môn học</li> <li>Chia nhóm dự án</li> </ul>
	<p><b>Tổng quan về Quản lý Công Mới</b></p> <p><b>Bài đọc:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Kamarck, Elaine (2007). “Cuộc Cách mạng trong Cai quản”, trong <i>The End of Government As We Know It</i>, Chapter 1, tr. 1-13, Boulder: Lynne Rienner Publishers.</li> <li>Kettl, Donald (1997). “Cuộc cách mạng toàn cầu trong quản lý công: Các chủ đề chỉ đạo, các liên kết còn thiếu”, <i>Journal of Policy Analysis and Management</i>, 16:3, tr. 446-462.</li> </ul>
<b>Buổi 2 03/7</b>	<p><b>Tổng quan về Quá trình Quản lý Chiến lược</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li><b>Tình huống:</b> “Thanh toán các Hóa đơn tại Junta của Andalusia.”</li> </ul> <p><b>Bài đọc:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Moore, Mark (1995). “Quản lý để Đạt tới Các Giá trị: Chiến lược Tổ chức trong Các Tổ chức Chính phủ, Phi Lợi nhuận và Vì Lợi nhuận”, <i>Nonprofit and Voluntary Sector Quarterly</i>, 29:1, tr. 183-204.</li> <li>Leonard, Herman (2002). “Ghi chú Ngắn về Xây dựng Chiến lược Khu vực Công.”</li> </ul>
<b>Buổi 3 08/7</b>	<p><b>Tạo ra Giá trị Công</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li><b>Tình huống:</b> “Quản lý Chương trình Hỗ trợ Sinh viên ở Thụy Điển.”</li> </ul> <p><b>Bài đọc:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Moore, Mark (1995). <i>Tạo ra giá trị công</i>, tr. 13-23, 27-38 và 52-56, Cambridge: Harvard University Press.</li> <li>Kingdon, John (2003). Các Chương trình, các Phương án và các Chính sách Công, 2nd Edition, tr. 116-131, New York: Longman.</li> </ul>
<b>Buổi 4 10/7</b>	<p><b>Những Kết nối, Những Hợp danh, và Những Liên minh</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li><b>Tình huống:</b> “Viện Hoàn thiện Chăm sóc Sức khỏe: Chiến dịch Cứu sống 100.000 người (Stanford Business School Case L-13).”</li> <li><b>Tình huống:</b> “Đức cha Jeffrey Brown: Cảnh sát, Trẻ em, và các Mục sư.”</li> </ul> <p><b>Bài đọc:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Kamarck, Elaine (2007). “Cai quản bằng Mạng lưới”, trong <i>The End of Government As We Know It</i>, Chapter 6: tr. 99-122, Boulder: Lynne Rienner Publishers.</li> <li>Kelman, Steven (2002). “Hợp đồng”, trong Lester Salamon (ed.), <i>The Tools of Government: A Guide to the New Governance</i>, Chapter 9: tr. 282-318, Oxford: Oxford University Press.</li> <li>Donahue, John and Richard Zeckhauser (2006). “Sự Hợp tác giữa Khu vực Công và Khu vực Tư nhân”, trong <i>The Oxford Handbook of Public Policy</i>,</li> </ul>

	Oxford: Oxford University Press. <ul style="list-style-type: none"> <li>○ Harvard Business School Note (1997). “Xây dựng các liên minh”.</li> </ul>
<b>Buổi 5</b> <b>15/7</b>	<b>Các Hệ thống và Các Tổ chức</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>● <b>Tình huống:</b> “Sáng kiến Viện trợ Trọn gói cho Dịch vụ Xã hội Hong Kong.”</li> </ul> <b>Bài đọc:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>○ Olsen, Johan (2005). “Có lẽ đã đến lúc khám phá lại bộ máy quan liêu”, <i>Journal of Public Administration Research and Theory</i>, 16, tr. 1-24.</li> <li>○ Harvard Business School (1996). “Bố trí, Sắp xếp Tổ chức: Mô hình 7-S”.</li> <li>○ Bennett, Drake (2008). “Văn hoá của Sự Tham nhũng”, <i>Boston Globe</i>, July 27.</li> </ul>
<b>Buổi 6</b> <b>17/7</b>	<b>Chuyển Chiến lược Thành Hành động: Nhũng Sắp xếp Chiến lược</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>● <b>Tình huống:</b> Thành phố Charlotte (A)</li> </ul> <b>Bài đọc:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>○ Kaplan, Robert and David Norton (1996). “Đo lường và quản lý trong kỷ nguyên thông tin”, trong <i>The Balanced Scorecard</i>, Chapter 1: tr. 1-20, Cambridge: Harvard Business School Press.</li> <li>○ Kaplan, Robert (2009). “Bảng điểm cân bằng cho các tổ chức khu vực công”, <i>Balanced Scorecard Report</i>.</li> <li>○ Harry P. Hatry, “Đo lường Việc Thực hiện”, pp. 12-18, 8, 59, 119-30. Urban Institute Press, 1999.</li> </ul>
<b>Buổi 7</b> <b>22/7</b>	<b>Quản lý Việc Thực hiện của Tổ chức</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>● <b>Quản lý theo kết quả</b></li> <li>● <b>Tình huống:</b> “Cảnh sát Quyết liệt: Tội phạm Giảm mạnh: Sở Cảnh sát New York Trấn áp Tội phạm ở Thành phố New York.”</li> </ul> <b>Bài đọc:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>○ Lerner, Jennifer and Philip Tetlock (1999). “Hạch toán những ảnh hưởng của Trách nhiệm”, <i>Psychological Bulletin</i>, 125:2, tr. 255-275.</li> <li>○ Behn, Bob (2006). “The Theory Behind Baltimore’s CitiStat”, <i>APPAM Research Conference</i>.</li> <li>○ Robert Simons, “Kiểm soát Quản lý trong Kỷ nguyên Mở rộng Tự chủ.” <i>Harvard Business Review</i>, March 1995.</li> </ul>
<b>Buổi 8</b> <b>24/7</b>	<b>Hiểu biết và Hoàn thiện các Quá trình Làm việc</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>● <b>Tình huống:</b> “Bệnh viện mắt Aravind, Madurai, India: Dịch vụ dành cho Thị lực.” HBS case 9-593-098.</li> <li>● <b>Tình huống:</b> “Cải Cách Điều Hành Tại OSHA”</li> </ul> <b>Bài đọc:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>○ Schein, Edgar (1996). “Văn hoá: Khái niệm bị thiếu trong các nghiên cứu về tổ chức”, <i>Administrative Science Quarterly</i>; 41, 2, tr. 229-240, June.</li> <li>○ Các dạng quá trình, <i>Harvard Business School</i> 9-682-08</li> <li>○ Hall &amp; Johnson (March 2009). “Khi nào quá trình là nghệ thuật chứ không phải khoa học”. <i>Harvard Business Review</i>.</li> </ul>

<b>Buổi 9-10</b> <b>31/7 &amp; 01/8</b> <b>13:30-16:45</b>	<b>Tổng kết Môn học &amp; Trình bày Dự án của Nhóm</b>
--	--